

## Những tư liệu khảo cổ mới bên trong tượng đồng Tây Tạng

ISSN: 2734-9195 17:47 11/10/2026

Giá trị quan trọng hơn là một phần tư liệu về đời sống tôn giáo vốn bị giấu kín bên trong tượng nay có thể được nghiên cứu mà không cần mở tượng.

### Tóm tắt

Trong truyền thống **Phật giáo Tây Tạng**, tượng không chỉ là hình thức biểu đạt hình tượng đức Phật, các vị Bồ Tát, đạo sư hay những nhân vật thiêng liêng, mà còn có thể trở thành nơi an trí các vật phẩm mang ý nghĩa tôn giáo. Những thành phần được đặt bên trong tượng có thể gồm *sog shing* - thanh gỗ được đặt theo trục trung tâm của tượng, các cuộn văn bản, *mani rilbu* và những vật phẩm khác. Tuy nhiên, vì được che kín sau khi hoàn tất nghi thức, những tư liệu này thường không thể quan sát từ bên ngoài mà không tác động tới hiện vật.

Một  **nghiên cứu** công bố trên *npj Heritage Science* đầu năm 2026 đã sử dụng kỹ thuật chụp ảnh neutron để khảo sát không xâm lấn ba pho tượng đồng Tây Tạng, qua đó nhận diện nhiều thành phần được an trí bên trong. Các phát hiện cung cấp thêm tư liệu về thực hành tôn giáo, lịch sử vật chất của tượng và sự đa dạng của truyền thống an trí trong không gian văn hóa Tây Tạng. Bài viết này tổng thuật nghiên cứu theo hướng khảo cổ Phật giáo và nghiên cứu Phật giáo Tây Tạng, trong đó công nghệ neutron được trình bày như một phương tiện hỗ trợ để tiếp cận những tư liệu vốn bị che kín bên trong tượng.

### Từ lịch sử Phật giáo Tây Tạng tới truyền thống an trí trong tượng

Phật giáo có một lịch sử lâu dài và phức tạp tại Tây Tạng. Quá trình truyền bá Phật giáo vào vùng cao nguyên này không diễn ra trong một thời điểm duy nhất mà trải qua nhiều giai đoạn, với sự tương tác giữa các truyền thống bản địa và những dòng truyền thừa Phật giáo từ Ấn Độ, Nepal cùng các khu vực lân cận.

Trong tiến trình đó, tượng và các vật phẩm tôn giáo dần trở thành một bộ phận quan trọng của đời sống Phật giáo Tây Tạng. Tượng không đơn thuần được tạo ra để biểu đạt hình dáng được tôn kính. Trong nhiều truyền thống, sau khi hoàn thành phần hình thể, tượng còn có thể được xử lý và an trí theo những nghi thức khiến không gian bên trong trở thành một thành phần quan trọng của hiện vật.



Điều này tạo nên một đặc điểm đáng chú ý của nghệ thuật tôn giáo Tây Tạng: những gì nhìn thấy bên ngoài chưa phải là toàn bộ pho tượng.

Không gian bên trong có thể chứa những vật phẩm liên quan tới thực hành tôn giáo, trong đó có kinh văn, các vật liệu hữu cơ, vật phẩm quý hoặc những thành phần được đặt theo một trật tự nhất định. Một trong những thành phần đáng chú ý là *sog shing*, thường được hiểu là “cây sự sống” hoặc thanh trục sự sống, được đặt theo chiều dọc bên trong tượng và có thể kéo dài từ phần chân lên tới vùng đầu.

Việc an trí những thành phần này không chỉ tạo thêm một lớp cấu trúc cho pho tượng mà còn cho thấy tượng trong truyền thống Tây Tạng có thể được hình thành thông qua cả hình thể bên ngoài và không gian thiêng bên trong.

Đối với nghiên cứu Phật giáo và khảo cổ học, đây là một nguồn tư liệu đặc biệt. Nếu chỉ quan sát bề mặt, nhà nghiên cứu có thể xác định phong cách tạo tác, hình tượng, vật liệu hoặc đặc điểm nghệ thuật. Nhưng khi tiếp cận được không gian bên trong, nghiên cứu có thể đặt thêm những câu hỏi khác: tượng từng được an trí những gì, các vật phẩm được sắp đặt ra sao, có văn bản hay không, và những thành phần đó cho biết điều gì về thực hành tôn giáo của cộng đồng

tùng tạo tác hoặc sử dụng pho tượng?

Chính ở điểm này, nghiên cứu liên ngành giữa khoa học tự nhiên, bảo tồn, khảo cổ học và Tây Tạng học mở ra một nguồn tư liệu mới.

## Ba pho tượng và ba trường hợp tư liệu

Công trình của Emily A. Frame và các cộng sự, công bố ngày 16.01.2026 trên *npj Heritage Science*, tập trung khảo sát bên trong ba pho tượng đồng có nguồn gốc từ truyền thống Tây Tạng.



Ba pho tượng đại diện cho những bối cảnh khác nhau. Một pho tượng mô tả **Sherab Chamma**, một nhân vật quan trọng trong truyền thống Bön; hai pho tượng còn lại thuộc truyền thống Phật giáo Tây Tạng, trong đó có tượng **Đức Đạt lai Lạt ma thứ Năm** và tượng **Dagpa Sherab**.

Việc đặt ba trường hợp cạnh nhau có ý nghĩa đáng chú ý. Nó cho phép nghiên cứu không chỉ xem xét một kiểu an trí duy nhất mà còn nhận diện sự khác nhau giữa các pho tượng, giữa các truyền thống tôn giáo và giữa những cách tổ chức không gian bên trong.

Đây cũng là một điểm cần lưu ý khi đọc các kết quả nghiên cứu: việc một thành phần xuất hiện trong một pho tượng không có nghĩa nó nhất thiết xuất hiện theo cùng cách trong mọi pho tượng Tây Tạng. Những gì được phát hiện cần được đặt trong bối cảnh cụ thể của từng hiện vật.

## Sog shing - trục trung tâm bên trong tượng

Trong ba trường hợp được khảo sát, *sog shing* là một trong những thành phần đáng chú ý nhất.

Về mặt vật chất, đây là một thanh gỗ được đặt bên trong tượng theo trục dọc. Nhưng trong bối cảnh tôn giáo Tây Tạng, *sog shing* không chỉ đơn giản là một thanh gỗ dùng để tạo kết cấu. Đó gắn với quan niệm về “cây sự sống” và giữ một vị trí đặc biệt trong cấu trúc bên trong của tượng.



Ở pho tượng Sherab Chamma, hình ảnh khảo sát cho thấy một thanh gỗ chạy từ phần chân lên tới vùng đầu của tượng. Xung quanh trục này có sáu cuộn giấy được sắp đặt, cùng với những vật nhỏ được các nhà nghiên cứu nhận định là có thể liên quan tới *mani rilbu*.

Điều đáng chú ý ở đây không nằm ở số lượng vật phẩm đơn thuần mà ở cách chúng được đặt trong không gian kín của pho tượng. Người quan sát bên ngoài không thể nhìn thấy những thành phần này sau khi tượng được hoàn tất. Chúng thuộc về một lớp lịch sử vật chất khác của pho tượng, lớp chỉ có thể được tiếp cận thông qua nghiên cứu chuyên sâu.

Đối với nghiên cứu Phật giáo Tây Tạng, *sog shing* vì vậy là một đối tượng đáng quan tâm không chỉ về phương diện vật liệu mà còn về phương diện nghi lễ và biểu tượng. Việc xác định sự hiện diện của nó trong một pho tượng giúp nhà nghiên cứu có thêm dữ liệu để tìm hiểu cách tượng được chuẩn bị và hoàn thiện trong truyền thống tôn giáo cụ thể.

## Những cuộn văn bản được an trí trong tượng

Một phát hiện quan trọng khác của nghiên cứu là sự hiện diện của các cuộn văn bản bên trong những pho tượng được khảo sát.

Văn bản được đặt trong tượng tạo nên một mối liên hệ đặc biệt giữa hình tượng và chữ viết. Một pho tượng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài như một tác phẩm điêu khắc, nhưng bên trong lại chứa những văn bản được cuộn lại và an trí kín.

Đây là một dạng tư liệu mà khảo cổ học Phật giáo đặc biệt quan tâm, bởi bản thân văn bản có thể cung cấp thông tin về thực hành tôn giáo, nghi thức và truyền thống văn hóa gắn với pho tượng.

Trong trường hợp tượng Sherab Chamma, sáu cuộn giấy được nhận diện xung quanh *sog shing*. Ở tượng Đức Đạt lai Lạt ma thứ Năm, các hình ảnh neutron cũng cho thấy sự hiện diện của nhiều cuộn văn bản và các vật phẩm nhỏ được nhận định là *mani rilbu*.

Một điểm đáng chú ý là không phát hiện *sog shing* trong pho tượng Đức Đạt lai Lạt ma thứ Năm. Sự khác biệt này cho thấy cấu trúc bên trong của tượng không nhất thiết tuân theo một khuôn mẫu hoàn toàn giống nhau.

Đây cũng là lý do những khảo sát như vậy có giá trị đối với nghiên cứu Phật giáo: thay vì giả định một cấu trúc chung cho mọi pho tượng, nhà nghiên cứu có thể bắt đầu từ từng hiện vật cụ thể để tìm hiểu sự khác biệt giữa các truyền thống, thời kỳ và thực hành.

## Tượng Dagpa Sherab và những vật phẩm bên trong

Pho tượng thứ ba được nghiên cứu là tượng Dagpa Sherab. Khảo sát cho thấy bên trong tượng có *sog shing*, các cuộn văn bản và một mảnh san hô.

Sự hiện diện của những vật phẩm này cho thấy không gian bên trong tượng có thể chứa nhiều loại vật liệu khác nhau, từ gỗ, giấy cho tới những vật phẩm có nguồn gốc khoáng vật hoặc sinh vật biển.



a Fig. 16: Dagpa Sherab statue. b

Mỗi vật phẩm có thể đặt ra một câu hỏi nghiên cứu riêng. Nếu *sog shing* liên quan tới cấu trúc và biểu tượng của pho tượng, các cuộn văn bản mở ra hướng tiếp cận về chữ viết và thực hành tôn giáo, thì những vật phẩm như san hô lại có thể giúp nghiên cứu mạng lưới trao đổi vật liệu và tập quán an trí trong thế giới Tây Tạng.

Tuy nhiên, cần phân biệt giữa việc nhận diện một vật phẩm và việc xác định đầy đủ ý nghĩa nghi lễ của vật phẩm đó. Hình ảnh khoa học có thể giúp phát hiện sự hiện diện, vị trí và hình dạng của một thành phần, nhưng việc giải thích ý nghĩa tôn giáo cần kết hợp thêm tư liệu Tây Tạng học, lịch sử, văn bản và nghiên cứu nghi lễ.

Đây chính là điểm mà nghiên cứu liên ngành trở nên cần thiết.

## Những gì nằm bên trong tượng nói gì về đời sống Phật giáo Tây Tạng?

Nhìn từ bên ngoài, một pho tượng có thể được xem xét thông qua hình tượng, phong cách tạo tác, chất liệu và niên đại. Nhưng những phát hiện bên trong cho thấy lịch sử của tượng còn có một chiều kích khác.

### Pho tượng có một “lịch sử bên trong”.

Các thanh *sog shing*, cuộn văn bản, *mani rilbu* và những vật phẩm khác không phải là những thành phần ngẫu nhiên nằm trong một khoảng trống. Chúng được

đưa vào tượng trong một bối cảnh tôn giáo nhất định và trở thành một phần của lịch sử vật chất của pho tượng.

Điều này đặc biệt có ý nghĩa khi nghiên cứu Phật giáo Tây Tạng, nơi các thực hành liên quan tới tượng, văn bản và vật phẩm thiêng được hình thành trong một không gian văn hóa có lịch sử lâu dài.

Từ góc độ khảo cổ Phật giáo, việc phát hiện những vật phẩm bên trong tượng có thể bổ sung cho những gì chúng ta biết từ các nguồn tư liệu khác. Một pho tượng không chỉ cung cấp thông tin về nghệ thuật tạo hình; bản thân nó còn có thể lưu giữ những dấu tích của nghi lễ, văn bản và vật liệu từng được cộng đồng tôn giáo sử dụng.

Nói cách khác, không gian bên trong tượng cũng là một dạng tư liệu lịch sử.

Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu cũng cần thận trọng khi diễn giải niên đại và ý nghĩa của những vật phẩm được phát hiện. Một pho tượng có thể trải qua nhiều giai đoạn bảo quản, sửa chữa hoặc tái an trí. Vì vậy, việc xác định một vật phẩm hiện diện bên trong tượng không đồng nghĩa với việc có thể khẳng định ngay rằng vật phẩm đó có cùng niên đại với thời điểm pho tượng được tạo tác.

Sự thận trọng này đặc biệt quan trọng đối với nghiên cứu các hiện vật tôn giáo đã tồn tại qua nhiều thế kỷ.

## **Nhìn vào bên trong tượng mà không cần mở tượng**

Vấn đề đặt ra là: làm sao có thể khảo sát một không gian đã được đóng kín mà không mở hoặc làm tổn hại pho tượng?

Nghiên cứu sử dụng kỹ thuật chụp ảnh neutron để giải quyết vấn đề này.

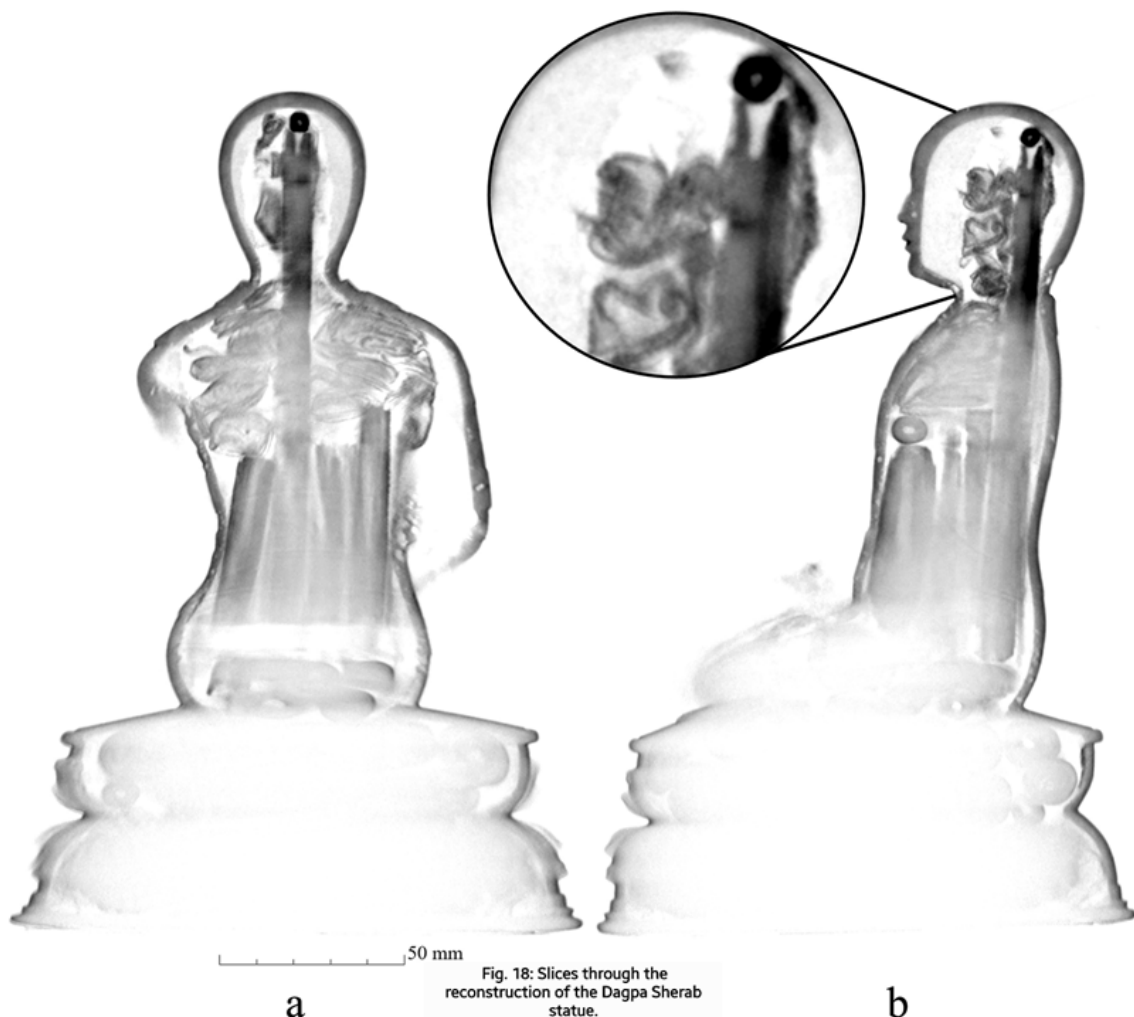


Fig. 18: Slices through the reconstruction of the Dagpa Sherab statue.

Khác với một số phương pháp hình ảnh thông thường, neutron có khả năng xuyên qua nhiều vật liệu kim loại và đồng thời cho tín hiệu tương phản đáng chú ý với các vật liệu giàu hydro như giấy, gỗ và một số vật liệu hữu cơ. Đặc điểm này đặc biệt hữu ích khi nghiên cứu những vật phẩm được đặt bên trong một lớp vỏ bằng đồng.

Các nhà nghiên cứu sử dụng hình ảnh neutron dạng phóng xạ để quan sát cấu trúc bên trong và chụp cắt lớp neutron để xây dựng hình ảnh ba chiều. Nhờ đó, các thành phần nằm sau lớp đồng có thể được nhận diện mà không cần mở pho tượng.

Giá trị của phương pháp ở đây không nằm ở việc thay thế nghiên cứu Phật giáo hay khảo cổ học. Ngược lại, nó mở thêm một cách tiếp cận đối với tư liệu Phật giáo vốn bị che kín.

Khi hình ảnh khoa học cho thấy một thanh gỗ, những cuộn văn bản hoặc các vật phẩm nhỏ bên trong tượng, việc xác định chúng là gì và có ý nghĩa ra sao lại cần tới kiến thức về lịch sử, Tây Tạng học, Phật giáo, Bön, nghi lễ và vật liệu văn hóa.

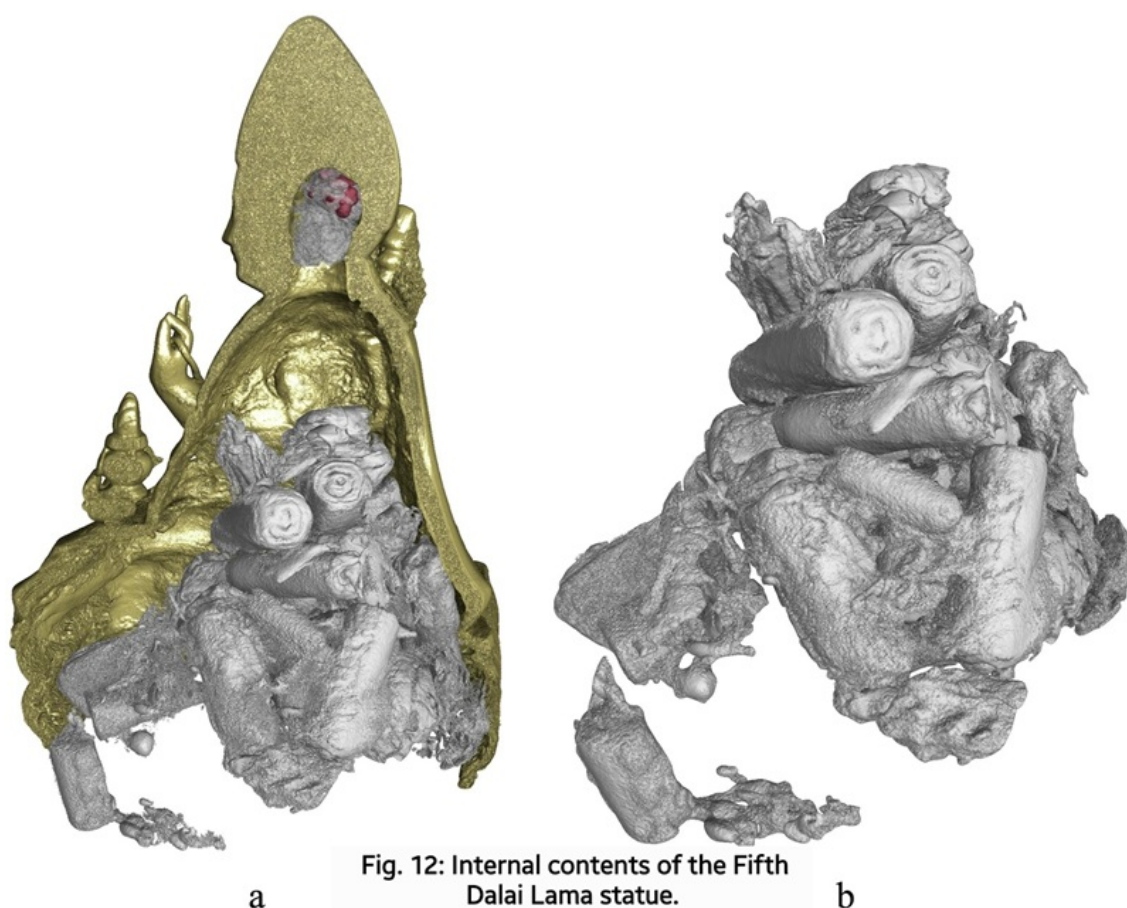
Có thể nói ngắn gọn: khoa học giúp nhìn thấy; khảo cổ và bảo tồn giúp xác định hiện vật; còn nghiên cứu Phật giáo và Tây Tạng học giúp đặt những hiện vật ấy vào đúng bối cảnh.

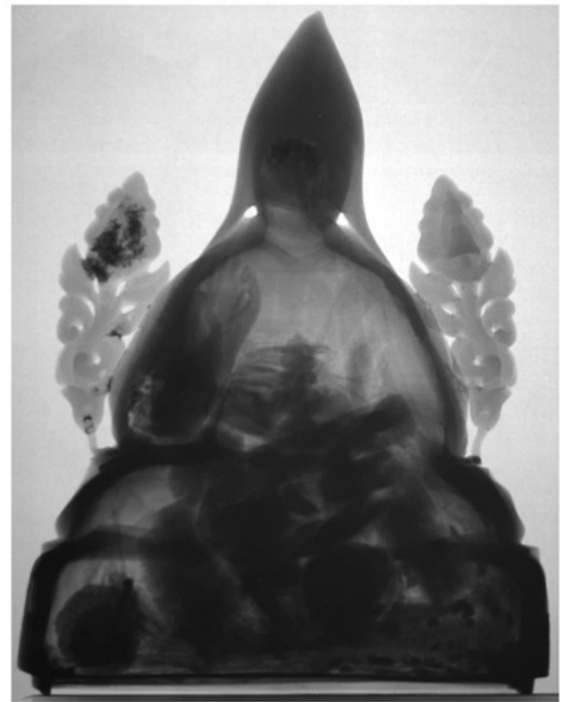
## Từ vật phẩm bên trong tới lịch sử vật chất của Phật giáo Tây Tạng

Điểm đáng chú ý nhất của nghiên cứu không chỉ là việc “nhìn thấy” những thứ vốn nằm bên trong tượng.

Quan trọng hơn, những phát hiện này cho thấy một pho tượng tôn giáo có thể lưu giữ nhiều lớp thông tin cùng lúc.

Ở lớp bên ngoài là hình tượng, phong cách nghệ thuật và kỹ thuật tạo tác. Ở lớp bên trong là *sog shing*, văn bản, *mani rilbu* và những vật phẩm được an trí. Xa hơn nữa là lịch sử của những người tạo tác, những cộng đồng sử dụng tượng, những nghi thức liên quan tới pho tượng và những thay đổi có thể xảy ra trong quá trình tồn tại của hiện vật.





a Fig. 9: Fifth Dalai Lama statue. b

Đối với khảo cổ Phật giáo, đây là một hướng tiếp cận có giá trị bởi nó đưa “lịch sử vật chất” vào trong việc nghiên cứu đời sống tôn giáo.

Các văn bản Phật giáo thường được nghiên cứu thông qua nội dung chữ viết; tượng thường được nghiên cứu qua hình thức và phong cách; còn các vật phẩm nghi lễ có thể được nghiên cứu qua chất liệu và bối cảnh khảo cổ. Khi những thành phần này cùng xuất hiện trong một pho tượng, chúng tạo nên một tập hợp tư liệu liên kết giữa hình tượng - văn bản - vật phẩm - nghi lễ - cộng đồng.

Ba pho tượng được nghiên cứu cho thấy sự liên kết đó không nhất thiết giống nhau trong mọi trường hợp. Sherab Chamma có *sog shing* cùng các cuộn giấy và những vật nhỏ được nhận định là *mani rilbu*. Tượng Đức Đạt lai Lạt ma thứ Năm có các cuộn văn bản và *mani rilbu* nhưng không phát hiện *sog shing*. Tượng Dagpa Sherab lại cho thấy *sog shing*, văn bản và một mảnh san hô.

Những khác biệt này mở ra những câu hỏi tiếp theo về thời gian, địa điểm, truyền thống nghi lễ và nguồn gốc của các vật phẩm được an trí.

Đó cũng là nơi một phương pháp khoa học tự nhiên có thể đóng góp trực tiếp cho nghiên cứu Phật giáo: không tự mình giải thích đời sống tôn giáo, nhưng giúp làm xuất hiện những tư liệu mà trước đó gần như không thể tiếp cận mà không can thiệp vào hiện vật.

## Kết luận

Một pho tượng Phật Tây Tạng có thể được nhìn thấy từ bên ngoài, nhưng lịch sử của nó không chỉ nằm trên bề mặt.

Nghiên cứu của Emily A. Frame và các cộng sự đã cho thấy khả năng tiếp cận lớp lịch sử vật chất bị che kín bên trong ba pho tượng đồng Tây Tạng bằng phương pháp chụp ảnh neutron không xâm lấn. Những phát hiện về *sog shing*, các cuộn văn bản, *mani rilbu* và những vật phẩm khác cung cấp thêm tư liệu để nghiên cứu cách tượng được chuẩn bị, an trí và sử dụng trong những bối cảnh tôn giáo khác nhau.

Điều đáng chú ý là ba pho tượng không cho thấy một cấu trúc bên trong hoàn toàn giống nhau. Sự khác biệt giữa chúng nhắc rằng truyền thống an trí không nên được nhìn nhận như một công thức bất biến, mà cần được đặt trong bối cảnh cụ thể của từng hiện vật và từng truyền thống.

Từ góc độ Phật giáo và Tây Tạng học, giá trị của nghiên cứu vì vậy không chỉ nằm ở kỹ thuật mới được sử dụng. Giá trị quan trọng hơn là một phần tư liệu về đời sống tôn giáo vốn bị giấu kín bên trong tượng nay có thể được nghiên cứu mà không cần mở tượng.

Công nghệ neutron trong trường hợp này chỉ là phương tiện. Đối tượng cuối cùng vẫn là pho tượng, những vật phẩm được an trí trong đó và lịch sử tôn giáo – văn hóa mà chúng lưu giữ.

Khi khoa học tự nhiên có thể giúp mở thêm một cánh cửa vào những không gian vốn không thể quan sát trực tiếp, khảo cổ học Phật giáo có thêm nguồn tư liệu để đặt những câu hỏi mới về tượng, nghi lễ, văn bản và cộng đồng đã tạo nên chúng.

Và từ một pho tượng tưởng như đã hoàn toàn khép kín, một lớp lịch sử khác của Phật giáo Tây Tạng có thể được nhìn thấy.

### **Ghi chú của soạn giả**

Bài viết được biên soạn trên cơ sở công trình nghiên cứu gốc của Emily A. Frame và cộng sự, công bố trên *npj Heritage Science* năm 2026. Đây là bài tổng thuật theo hướng khảo cổ Phật giáo và nghiên cứu Phật giáo Tây Tạng, vì vậy nội dung tập trung vào lịch sử, bối cảnh tôn giáo, tượng, các vật phẩm được an trí bên trong và giá trị của những phát hiện này đối với việc nghiên cứu Phật giáo Tây Tạng.

Phần công nghệ neutron được trình bày ở mức cần thiết để bạn đọc hiểu phương pháp khảo sát và cách các nhà nghiên cứu nhận diện những thành phần bên trong tượng. Các thông số kỹ thuật, quy trình thực nghiệm, dữ liệu hình ảnh và phân tích chuyên sâu được trình bày đầy đủ trong công trình nghiên cứu gốc và có thể được tham khảo trực tiếp đối với bạn đọc quan tâm về vật lý, khoa học vật liệu, bảo tồn hoặc kỹ thuật hình ảnh.

Bài viết này là tổng thuật độc lập, không phải bản dịch toàn văn hay bản chuyển thể từ nguyên văn công trình gốc.

Tác giả: **Hữu Nguyễn**

### **Tài liệu tham khảo và nguồn chính:**

1] Frame, E. A. Và cộng sự. "Investigating the hidden content of Tibetan bronze statues using modern neutron imaging techniques." Npj Heritage Science, 14, Article 38 (2026). DOI: 10.1038/s40494-026-02308-x

<https://www.nature.com/articles/s40494-026-02308-x>

2] Công trình nghiên cứu gốc và các tài liệu tham khảo được nhóm tác giả sử dụng để trình bày lịch sử Phật giáo Tây Tạng, truyền thống tượng, thực hành an trí và bối cảnh của các pho tượng được khảo sát.

3] Các dữ liệu hình ảnh neutron, mô tả hiện vật và phần phân tích trong công trình gốc của Frame và cộng sự.